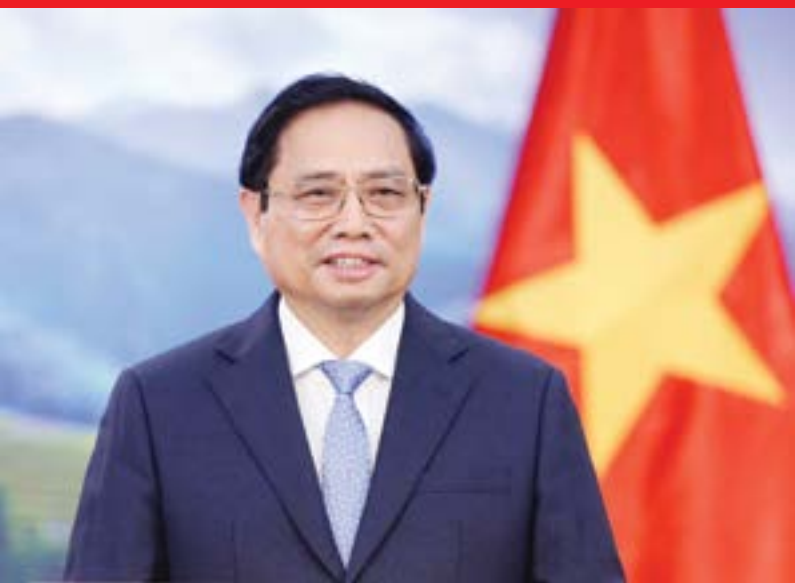


ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI TỪ TRUYỀN THỐNG VẺ VANG ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO TRONG KỶ NGUYÊN MỚI



» PGS, TS. PHẠM MINH CHÍNH

Nguyên Ủy viên Bộ Chính trị,
Nguyên Thủ tướng Chính phủ



Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ tọa buổi khai giảng Đại học Quốc gia Việt Nam, ngày 15/11/1945, tại giảng đường Đại học Đông Dương

Trong dòng chảy hơn một thế kỷ của nền giáo dục đại học hiện đại Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN), với dấu ấn sâu sắc về tư tưởng, tầm nhìn chiến lược, với những thành tựu quan trọng, nổi bật, luôn khẳng định vai trò và vị thế là “cánh chim đầu đàn”, trung tâm đào tạo, nghiên cứu và đổi mới sáng tạo hàng đầu của đất nước, góp phần quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ngay từ năm 1945, trong bối cảnh đất nước vừa giành độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu dù bận trăm công nghìn việc vẫn trực tiếp dự lễ khai giảng Đại học Quốc gia Việt Nam, thể hiện sự quan tâm đặc biệt và quan điểm nhất quán của Đảng, Nhà nước đối với sự nghiệp giáo dục đào tạo, nhất là đào tạo nhân lực chất lượng cao. Kế thừa tinh thần đó, việc thành lập ĐHQGHN năm 1993 là quyết định mang tầm chiến lược, thể hiện tư duy đổi mới, đánh dấu bước ngoặt trong chuyển đổi mô hình theo hướng “đại học trong đại học, đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực và hội

nhập quốc tế sâu rộng”. Thực tiễn đã chứng minh điều đó, khi ĐHQGHN đã không ngừng phát triển, đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài, phát triển các lĩnh vực khoa học mũi nhọn và thực hiện trách nhiệm quốc gia - trở thành trung tâm hội tụ trí tuệ, lan tỏa tri thức, “điểm đến” hấp dẫn của nhiều nguyên thủ, chính khách, học giả, nhà khoa học hàng đầu quốc gia và thế giới, góp phần nâng cao vị thế, uy tín học thuật của Việt Nam trên trường quốc tế¹. Những kết quả này phản ánh rõ nét hiệu quả của quá trình đổi mới tổ chức, thể chế, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học của ĐHQGHN.

Trong bối cảnh thế giới đang chuyển dịch mạnh mẽ sang nền kinh tế tri thức, kinh tế sáng tạo, Việt Nam xác định khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là động lực then chốt của tăng trưởng; giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu, là động lực bứt phá của tăng năng suất lao động và năng

lực cạnh tranh quốc gia, như Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã từng khẳng định: **“Muốn đi nhanh trong thế kỷ XXI thì trước hết phải đi đúng bằng tri thức, bằng khoa học, bằng công nghệ và bằng con người”**². Điều này đặt ra yêu cầu rất lớn, đòi hỏi rất cao, nhiệm vụ rất cấp bách đối với ĐHQGHN, trong việc vươn tầm quốc tế và đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới. Theo đó, ĐHQGHN cần tiếp tục phát huy sứ mệnh tiên phong, đi đầu, dẫn dắt, góp phần hiện thực hóa chủ trương của Đảng, Nhà nước về đột phá phát triển giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục đại học trong tổng thể hệ thống giáo dục quốc dân, gắn kết hài hòa, chặt chẽ, hiệu quả với các chuẩn mực quốc tế, phát triển đội ngũ trí thức tinh hoa với quan điểm: con người là trung tâm, là chủ thể, là nguồn lực, là động lực, là mục tiêu của sự phát triển, “hiền tài là nguyên khí quốc gia”.

Một trong những yêu cầu đặc biệt quan trọng, mang tính nguyên tắc, xuyên suốt trong định hướng phát triển của ĐHQGHN là cần phải bám sát, quán triệt và cụ thể hóa đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trước hết là tinh thần của Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và các nghị quyết chuyên đề của Bộ Chính trị, nhất là Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, Nghị quyết 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Nghị quyết 45-NQ/TW (khóa XIII) về tiếp tục xây dựng, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong giai đoạn mới... Trong đó, Văn kiện Đại hội XIV của Đảng đã đặc biệt nhấn mạnh một số định hướng quan trọng về phát triển giáo dục đào tạo: **“Đổi mới mạnh mẽ thể chế, tạo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo. Tiếp tục đổi mới quản lý**

¹ Theo Bảng xếp hạng QS 2026, ĐHQGHN xếp hạng trong nhóm 761-770 thế giới, xếp thứ 158 châu Á, tiếp tục tăng mạnh thứ hạng so với năm 2025 (trong nhóm 851-900 thế giới, xếp thứ 161 châu Á).

² Phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Đại học Thanh Hoa, Trung Quốc, ngày 14/4/2026.



Tổng Bí thư Tô Lâm chủ trì cuộc tiếp các đại biểu tham dự hội thảo quốc tế Việt Nam học lần thứ 7.

nhà nước về giáo dục...; đổi mới căn bản cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư cho giáo dục, đào tạo³. Đây không chỉ là “cơ sở chính trị” chủ đạo, mà còn là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi quyết sách và hành động.

Trên cơ sở đó, ĐHQGHN cần chủ động xác định rõ tầm nhìn, định hướng phát triển, mục tiêu chiến lược, nhiệm vụ, giải pháp theo tinh thần “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ kết quả”, “xây dựng chính sách đúng, trúng, khả thi, quản trị thực thi, đo lường, kiểm tra hiệu quả theo tiến độ thời gian”. Phương châm đặt ra là, cần định vị giáo dục đào tạo ở tầm cao mới như một ngành kinh tế đặc biệt, có thu, có chi, có hạch toán, có thặng dư, có tăng trưởng, có khả năng tích lũy bền vững, một động lực tăng trưởng kinh tế quan trọng, một trụ cột cốt lõi của chiến lược phát triển quốc gia; là tiền đề đột phá trong quá trình chuyển đổi mô hình kinh tế. Đây là hạt nhân của kinh tế tri thức, nơi tạo dựng các nguồn lực chiến lược, với giá trị gia tăng cao, sức cạnh tranh vượt

trội và độ lan tỏa sâu rộng, mạnh mẽ. Vì vậy, phải chuyển mạnh cách tiếp cận từ “chỉ làm giáo dục đào tạo” sang “phát triển giáo dục đào tạo gắn với phát triển kinh tế”, từ tư duy quản trị theo hướng “đầu tư ngân sách là chủ đạo” sang “kinh tế giáo dục đào tạo”; từ “cung cấp dịch vụ giáo dục” sang “kiến tạo hệ sinh thái” tri thức, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao. Trên cơ sở đó, vừa bảo đảm nâng cao chất lượng đào tạo, vừa khai thác hiệu quả các nguồn lực trong quá trình giáo dục đào tạo, gắn kết đào tạo, nghiên cứu với nhu cầu thị trường và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đóng góp thiết thực, hiệu quả thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “hai con số” và góp phần quan trọng hiện thực hóa “hai mục tiêu chiến lược 100 năm”. Xác định rõ đầu tư cho giáo dục là đầu tư chiến lược, đầu tư cho phát triển, đầu tư cho tương lai của dân tộc, nhưng phải bảo đảm hiệu quả, tạo ra giá trị gia tăng cụ thể, đóng góp trực tiếp cho tăng trưởng và phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

Với nền tảng tích lũy hơn một thế kỷ về tri thức và học thuật, yêu cầu đặt ra với ĐHQGHN không chỉ là phát huy truyền thống vẻ vang, mà phải chuyển hóa hiệu quả giá trị truyền thống thành năng lực tự chủ, đổi mới sáng tạo và cạnh tranh trong giai đoạn tới. Giá trị lịch sử chỉ thực sự được khẳng định, khi được tiếp tục cụ thể hóa, nâng tầm bằng những giá trị hiện tại, nhưng với tầm vóc và sức lan tỏa hiệu quả, vươn tới tương lai. Trên hành trình toàn dân tộc đang bước vào kỷ nguyên phát triển mới, ĐHQGHN cần định hình trở thành mô hình đại học tiên tiến, gắn kết chặt chẽ giữa giáo dục đào tạo với khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, giữ vai trò tiên phong, dẫn dắt, gương mẫu gánh vác trách nhiệm quốc gia trong đào tạo tinh hoa và kiến tạo tri thức⁴. Sự mệnh của ĐHQGHN không chỉ dừng lại ở việc mở rộng quy mô, kiến tạo cơ hội học tập, mà phải trở thành trung tâm tri thức chất lượng cao và đổi mới sáng tạo toàn diện, bao trùm, có thương hiệu và tầm ảnh hưởng trong khu vực và thế giới cả về học thuật và phát triển

³ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, Tập 1, Trang 102, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026.

⁴ Phấn đấu đến năm 2030 nằm trong nhóm 100 trường đại học hàng đầu châu Á; đến năm 2045 đạt trình độ đại học nghiên cứu tiên tiến trong nhóm 200 thế giới; mô hình phát triển theo chuẩn đại học nghiên cứu tích hợp, kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo theo thông lệ quốc tế.



Các nhà khoa học ĐHQGHN giới thiệu với Thủ tướng Phạm Minh Chính các sản phẩm chip bán dẫn.

kinh tế giáo dục đào tạo. ĐHQGHN cần phát triển thành nơi giao lưu học thuật, cung cấp dịch vụ đào tạo uy tín, có sức cạnh tranh trong một số lĩnh vực chiến lược và vươn tầm quốc tế, bằng những giải pháp tạo đột phá trong nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng nhân tài, cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao, có khả năng dẫn dắt những ngành khoa học cơ bản và công nghệ chiến lược⁵... Đặc biệt, với vị thế, uy tín học thuật hàng đầu, ĐHQGHN phải chủ động và tích cực hơn nữa trong tham gia tư vấn, phản biện chính sách, đóng góp luận cứ khoa học sắc bén cho Đảng, Nhà nước trong việc hoạch định đường lối, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và những quyết sách mang tầm vĩ mô của đất nước.

Trong chiến lược phát triển dài hạn, việc xây dựng Khu đô thị ĐHQGHN tại Hòa Lạc có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, mang tính đột phá cả về tầm nhìn, không gian, mô hình và phương thức phát triển theo hướng **"5 trong 1"**, gồm: Trung tâm đào tạo tài năng; Trung tâm nghiên cứu chuyển giao công nghệ hiện đại; Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia và quốc tế; Đô thị đại học thông minh, hiện đại; Trung tâm thử nghiệm hợp tác công

tư và đào tạo nghiên cứu; từ đó hình thành mô hình "đô thị đại học - đổi mới sáng tạo - công nghệ cao", thiết lập cơ chế quản trị thống nhất theo hướng đại học - doanh nghiệp - đô thị. Đây chính là "điểm tựa" để biến tri thức thành giá trị thực tiễn, rút ngắn khoảng cách giữa đào tạo - nghiên cứu - ứng dụng, tạo điều kiện để người học tham gia làm kinh tế và ứng dụng, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu ngay từ trên giảng đường. Đến nay, Hòa Lạc đang dần hình thành một không gian đại học xanh, thông minh, hiện đại với hệ thống hạ tầng đồng bộ, đáp ứng nhu cầu học tập, giảng dạy và nghiên cứu của hàng vạn sinh viên, giảng viên và nhà khoa học; từng bước kiến tạo mạng lưới học thuật - nghiên cứu - đổi mới sáng tạo - sản xuất - quản lý - khởi nghiệp liên thông; **gắn kết chặt chẽ giữa "4 nhà": nhà trường - nhà khoa học - nhà doanh nghiệp - nhà quản trị; tạo "cầu nối" giữa đào tạo, nghiên cứu, quản lý và ứng dụng, sản xuất kinh doanh; giữa Nhà nước và xã hội; giữa tri thức và thị trường.** Mô hình phát triển tại Hòa Lạc là hiện thân rõ nét của tư duy đổi mới, tầm nhìn đột phá, cách thức triển khai quyết liệt, đồng bộ; là "cực tri thức" mới của Thủ đô Hà Nội và

cả nước - nơi hội tụ trí thức tinh hoa và lan tỏa lợi ích các nguồn lực phát triển.

Để hiện thực hóa tầm nhìn và sứ mệnh đặc biệt quan trọng của ĐHQGHN trong giai đoạn phát triển mới của đất nước, khâu quản trị và thực thi được xác định là yếu tố quyết định. ĐHQGHN cần tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả, tối ưu hóa các nguồn lực, coi đây là các "đòn bẩy chiến lược" để tạo ra sự phát triển bứt phá, đặc biệt trong quá trình phát triển khu đô thị đại học tại Hòa Lạc, với tinh thần **"5 không"**: *không lãng phí một ngày; không chậm trễ một tuần; không bỏ lỡ cơ hội trong một tháng; không để mất niềm tin trong một quý; không để bị động cả năm*".

Trước hết, về nguồn lực con người, ĐHQGHN cần đi đầu trong xây dựng cơ chế đặc thù, chính sách đãi ngộ cạnh tranh, theo chuẩn quốc tế để trở thành trung tâm thu hút, trọng dụng nhân tài trong và ngoài nước, không gian kết nối trí tuệ Việt Nam với toàn cầu, nhất là sinh viên nước ngoài, các nhà khoa học đầu ngành, chuyên gia công nghệ cao, giảng viên có năng lực nghiên cứu xuất sắc cả trong nước và quốc tế⁶. Việc thu hút và sử dụng nhân tài cần được thực hiện với tư duy mở, cách tiếp cận bao

⁵. Như: công nghệ chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, tự động hóa, năng lượng, vật liệu tiên tiến, công nghệ lượng tử, y - sinh học tiên tiến, đất hiếm, hàng không, vũ trụ, đại dương, lòng đất, đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị...

⁶. Phấn đấu đến năm 2035, tỷ lệ giảng viên quốc tế của ĐHQGHN đạt tối thiểu 15%.



ĐHQGHN triển khai các chương trình đào tạo và nghiên cứu mũi nhọn, công nghệ chiến lược của đất nước.

trùm, toàn diện, không phân biệt khu vực công hay tư, trong Đảng hay ngoài Đảng; lấy năng lực, phẩm chất, đạo đức, lòng yêu nước, khát vọng cống hiến, sự hy sinh và hiệu quả công việc làm thước đo cao nhất. Trong lịch sử dân tộc, đã có rất nhiều nhà trí thức yêu nước, nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, rời bỏ vinh hoa nơi xứ người, vượt hành trình vạn dặm trở về quê hương, dâng hiến trí tuệ cho sự nghiệp kiến thiết nước nhà. Một số nhà trí thức Việt Kiều, theo chân Bác Hồ trở về từ Pháp năm 1946 như kỹ sư chế tạo máy Phạm Quang Lễ (Giáo sư Trần Đại Nghĩa), bác sĩ Trần Hữu Tước, kỹ sư Võ Quý Huân, kỹ sư Võ Đình Quỳnh... Trong bối cảnh khó khăn về nhân sự khi mới lập quốc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng tin tưởng, giao những trí thức ngoài Đảng đảm nhận nhiều trọng trách quan trọng trong bộ máy công quyền (cụ Huỳnh Thúc Kháng làm Bộ trưởng Bộ Nội vụ, rồi Quyền Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; cụ Bùi Bằng Đoàn làm Trưởng ban Thanh tra đặc biệt của Chính phủ, rồi Trưởng ban Thường trực Quốc hội; Giáo sư Nguyễn Văn Huyền làm Bộ trưởng Bộ Giáo dục...). Đây là những bài học sâu sắc về chính sách trọng dụng nhân tài, cần được tiếp tục kế thừa và phát huy mạnh mẽ, hiệu quả hơn trong thời gian tới.

Trong đào tạo nguồn nhân lực chất

lượng cao, ĐHQGHN cần thiết kế hệ sinh thái phát triển con người toàn diện, từ đào tạo tài năng, bồi dưỡng đội ngũ kế cận, đến kiến tạo môi trường tự do học thuật, sáng tạo, cạnh tranh lành mạnh theo phương châm "*coi trọng trí tuệ, đề cao trí thức; tiết kiệm thời gian, không bỏ lỡ cơ hội và sự quyết đoán đúng lúc, quyết định đúng thời điểm*". ĐHQGHN phải tiên phong phát triển các mô hình đào tạo đặc sắc, khác biệt, có tính dẫn dắt hệ thống; phát huy truyền thống, xây dựng một số ngành, lĩnh vực đào tạo trở thành "thương hiệu" của Nhà trường. Đi trước trong đào tạo và nghiên cứu không chỉ là đi nhanh hơn, đi bằng quy mô hay số lượng mà quan trọng hơn là đi đúng hướng, đi chuyên sâu, đi hiệu quả, tạo ra những giá trị mới, đóng góp thiết thực cho sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới. Trong đó, cần xây dựng và mở rộng các chương trình đào tạo cử nhân khoa học tài năng, chương trình bồi dưỡng chuyên gia giỏi, đầu ngành có tầm ảnh hưởng trong nước và quốc tế, chương trình đào tạo chất lượng cao, chương trình liên ngành, liên lĩnh vực chuyên sâu; *lấy người học là trung tâm, Nhà trường là nền tảng, thầy cô là động lực; lấy chuẩn đầu ra, năng lực thực tiễn và hiệu quả cụ thể, giá trị gia tăng cho nền kinh tế và xã hội làm thước đo*. Quốc tế hóa hoạt động đào tạo, nghiên cứu thông qua việc mở rộng các chương trình hợp tác

với các nước và từng bước triển khai các mô hình giáo dục xuyên quốc gia. Đồng thời, xây dựng mô hình đào tạo liên thông, xuyên suốt từ bậc trung học phổ thông - đại học - sau đại học, qua đó sớm phát hiện, bồi dưỡng và thu hút nhân tài trẻ; hình thành "đường băng cất cánh" cho các tài năng; đào tạo ra đội ngũ "tinh hoa" tham gia phát triển kinh tế đất nước. Xây dựng cơ chế bảo đảm người học có điều kiện phát triển tối đa năng lực, rút ngắn thời gian trưởng thành khoa học; vừa có nền tảng lý luận vững chắc, vừa có kỹ năng thực hành và tư duy đổi mới sáng tạo không ngừng nghỉ.

Đặc biệt, cần nuôi dưỡng và lan tỏa mạnh mẽ tinh thần của người làm khoa học "*dám dẫn thân, dám nghĩ, dám làm, dám thử nghiệm*" những hướng đi mới, chấp nhận rủi ro và cả những hy sinh, mất mát thầm lặng, không nười tiếc vì mục tiêu phụng sự đất nước, phục vụ Nhân dân. Khoa học không thể phát triển nếu thiếu khát vọng khám phá và bản lĩnh vượt qua thất bại; vì vậy, cần triển khai mạnh mẽ cơ chế khuyến khích đổi mới sáng tạo, chấp nhận độ trễ, quản lý được rủi ro, kiểm soát được khủng hoảng trong nghiên cứu, đồng thời bảo vệ, tôn vinh những nỗ lực tiên phong, hiệu quả, thiết thực. ĐHQGHN phải trở thành "đất lành" cho "trí thức đậu lại", nơi người tài có điều kiện làm việc tốt nhất, được truyền cảm hứng,



Học sinh ĐHQGHN đạt thành cao trong các kỳ thi olympic quốc tế.

Sinh viên quốc tế theo học tại ĐHQGHN.

tạo động lực, được ghi nhận xứng đáng, được tiếp thêm niềm tin để dẫn thân và phát huy tối đa năng lực sáng tạo.

Thứ hai, về nguồn lực tài chính, cần chuyển mạnh từ tư duy phụ thuộc vào ngân sách nhà nước, các nguồn lực truyền thống sang “tự chủ tài chính”, đa dạng hóa nguồn lực, chủ động khai thác, phát huy hiệu quả các nguồn lực, động lực mới, huy động cả nguồn lực trong và ngoài nước, nguồn lực Nhà nước và tư nhân. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách tài chính mới, đột phá để thu hút đầu tư cho giáo dục và khoa học công nghệ, trong đó, đẩy mạnh mô hình hợp tác công - tư (PPP) trong tất cả các lĩnh vực giáo dục đào tạo; đi đôi với việc tạo ra phong trào, xu thế, huy động mạnh mẽ và khuyến khích sự tham gia, đóng góp của người dân và doanh nghiệp, tạo thành sức mạnh tổng hợp cho phát triển, nhất là phát triển kinh tế giáo dục đào tạo. ĐHQGHN cần cụ thể hóa quan điểm phát triển kinh tế tri thức, kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và hội nhập quốc tế trong các mô hình hợp tác giữa nhà trường với doanh nghiệp, cơ quan quản lý, các trung tâm đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước. Quán triệt sâu sắc phương châm: “Nguồn lực bắt nguồn từ tư duy và tầm nhìn, động lực bắt

nguồn từ sự đổi mới và sáng tạo, sức mạnh bắt nguồn từ nhân dân và doanh nghiệp” để đổi mới tư duy và cách thức huy động, khai thác tối ưu, sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

Đặc biệt, trong bối cảnh yêu cầu về xây dựng và hoàn thiện thể chế rất cấp thiết như hiện nay, cần cho phép ĐHQGHN, nhất là tại Hòa Lạc phát huy mô hình tổ chức đặc thù, thông qua xây dựng chính sách theo hướng “sandbox” thể chế, tạo không gian phát triển mới, giải phóng và phát huy tối đa các nguồn lực. ĐHQGHN cần đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp tham gia đầu tư vào hạ tầng số, hạ tầng nghiên cứu, phòng thí nghiệm, trung tâm đổi mới sáng tạo và các dịch vụ đại học; hình thành các mô hình hợp tác linh hoạt, “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ” giữa Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp - Nhà khoa học - người dân được thụ hưởng. Đồng thời, chú trọng phát triển các quỹ nghiên cứu, quỹ đầu tư, cơ chế tái đầu tư từ kết quả nghiên cứu và thương mại hóa kết quả nghiên cứu, nhằm bảo đảm nguồn lực tài chính không chỉ là “điều kiện cần” mà thực sự trở thành “động lực kích hoạt” đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững của ĐHQGHN.

Thứ ba, về gia tăng nguồn lực đổi mới sáng tạo, ĐHQGHN phải gánh vác sứ

mệnh không chỉ của một cơ sở giáo dục đại học, mà còn là trung tâm lan tỏa tri thức, kết nối và thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nghiên cứu khoa học quốc gia. Để thực hiện sứ mệnh đó, ĐHQGHN phải chủ động phát triển theo tinh thần “đi trước, đón đầu, nhìn xa trông rộng, nghĩ sâu làm lớn”, nắm bắt kịp thời các xu hướng khoa học, công nghệ mới, nhất là trong các lĩnh vực then chốt, có tác động lan tỏa lớn. “Đi trước, đón đầu” nhưng phải “đi nhanh, về trước” bền vững, bằng việc đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; lựa chọn đúng những lĩnh vực ưu tiên; xây dựng các mũi nhọn chiến lược mang tính dẫn dắt, tạo đột phá và định hình vị thế Việt Nam trên bản đồ khoa học công nghệ khu vực và thế giới. Theo đó, ĐHQGHN cần tiếp tục khẳng định và phát huy thế mạnh, vai trò nòng cốt, gương mẫu, đi đầu trong phát triển các lĩnh vực khoa học cơ bản và khoa học ứng dụng; khẳng định vị trí then chốt trong hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia bằng việc tập trung nguồn lực, thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh, làm chủ và phát triển các sản phẩm thuộc Danh mục công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược⁷, tạo ra các giải pháp kỹ thuật, công nghệ đột phá để giải quyết những bài toán lớn trong thực tiễn và

⁷ Theo Quyết định số 1131/QĐ-TTg ngày 12/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

nhanh chóng tiến tới làm chủ, chiếm lĩnh các công nghệ khó, công nghệ lõi, công nghệ nguồn của thế giới.

Cần nhận thức sâu sắc rằng, trong khi tài nguyên thiên nhiên là hữu hạn thì tài nguyên đổi mới sáng tạo là dồi dào, vô tận nếu có cơ chế, chính sách đúng, đủ, mạnh, linh hoạt, phù hợp, hiệu quả với bối cảnh tình hình, điều kiện thực tiễn và với tinh thần “Nhà khoa học có Tổ quốc, nhưng khoa học thì không có biên giới”. Vì vậy, cần tập trung gia tăng mạnh mẽ các nguồn lực, mở rộng không gian khoa học sáng tạo, tháo gỡ ngay các rào cản; phát triển các trung tâm nghiên cứu xuất sắc, phòng thí nghiệm trọng điểm, các nền tảng đổi mới sáng tạo mở; tạo liên kết chặt chẽ giữa nhà trường - viện nghiên cứu - doanh nghiệp - Nhà nước. Đồng thời, thúc đẩy mạnh mẽ chuyển giao công nghệ, gắn đào tạo, nghiên cứu với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp và xã hội⁸; hình thành các nền tảng kết nối cung - cầu công nghệ, sản phẩm nghiên cứu; rút ngắn khoảng cách từ nghiên cứu đến ứng dụng, từ thử nghiệm đến sản xuất; qua đó vừa nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, vừa bảo

đảm đầu ra cho sinh viên, vừa gia tăng khả năng ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu. Hòa Lạc cần trở thành “túi khôn”, “vườn ươm” tri thức và đổi mới sáng tạo quốc gia, trung tâm thử nghiệm, ứng dụng và lan tỏa công nghệ mới, “bộ phóng” cho các doanh nghiệp công nghệ cao, các startup đổi mới sáng tạo, có sức cạnh tranh trong khu vực và quốc tế.

Thứ tư, về quản trị đại học - khâu then chốt để nâng cao hiệu quả sử dụng mọi nguồn lực. ĐHQGHN có hệ sinh thái đại học đa ngành, đa lĩnh vực và chuyên sâu - đây là điểm khác biệt nên phải có chính sách đặc thù, đặc biệt. Vì vậy, ĐHQGHN cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ mô hình tổ chức, quản lý theo hướng quản trị hiện đại, tiệm cận chuẩn mực quốc tế, bảo đảm tính tự chủ đi đôi với tự chịu trách nhiệm; trong đó, tập trung đẩy mạnh tự chủ đại học một cách thực chất, toàn diện, tăng cường vai trò của Hội đồng đại học trong các quyết định chiến lược và giám sát hệ thống; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát, số hóa toàn bộ quy trình quản trị để nâng cao kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả thực thi.

Tổng thể mô hình quản trị phải bao trùm, toàn diện nhưng tinh gọn, minh bạch, giảm cấp trung gian, phân định rõ thẩm quyền - trách nhiệm - giải trình, để cao hiệu quả và kết quả đầu ra, chuyển mạnh tư duy từ “quản lý” sang “quản trị” thông minh, hiệu quả, linh hoạt, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện cụ thể của Việt Nam, nhưng thích ứng kịp thời với biến đổi của tình hình thế giới. Mô hình quản trị phải phát huy và tạo ra giá trị gia tăng từ chính đặc thù “đa ngành, đa lĩnh vực” của ĐHQGHN; tạo điều kiện để các đơn vị thành viên phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự chủ, linh hoạt trong khuôn khổ chiến lược phát triển chung và kết nối liên thông, đồng bộ, thông suốt trong toàn hệ thống. ĐHQGHN cần khảo sát, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm các trường đại học nổi tiếng trên thế giới về mô hình quản lý, quản trị, để tìm hướng phát triển phù hợp, hiệu quả; đưa ĐHQGHN trở thành không gian hội tụ, thử nghiệm và “kiểm chứng” hiệu quả các chính sách và mô hình phát triển mới, tiên tiến.

Thứ năm, về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, ĐHQGHN phải tiên phong, gương mẫu, đi đầu, quyết liệt trong chuyển đổi số, chuyển đổi xanh đồng bộ, toàn

⁸ Phần đầu đến năm 2035, nguồn thu từ nghiên cứu và chuyển giao công nghệ chiếm tối thiểu 30% tổng nguồn thu của ĐHQGHN.



Khu đô thị ĐHQGHN đang tập trung thu hút và đa dạng hóa các nguồn lực để kiến tạo một đô thị đại học hiện đại - xanh - thông minh - đổi mới sáng tạo.



Thủ tướng Phạm Minh Chính và phu nhân cùng Thủ tướng Lý Hiển Long và phu nhân thăm và giao lưu với sinh viên ĐHQGHN.

diện, từ quản trị, đào tạo đến nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; lấy dữ liệu làm nền tảng, lấy công nghệ số làm động lực, lấy phát triển xanh làm bao trùm, lấy người học và nhà khoa học làm trung tâm. Trọng tâm là xây dựng ĐHQGHN trở thành đại học thông minh, với hệ thống quản trị số hiện đại, điều hành dựa trên dữ liệu thời gian thực, liên thông, tích hợp và bảo đảm phát triển bền vững, an toàn, an ninh thông tin. Phát triển hạ tầng số đồng bộ, các nền tảng số dùng chung, gắn với đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo thông minh, sử dụng hiệu quả dữ liệu lớn, điện toán đám mây trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu; hình thành các phòng thí nghiệm số, lớp học số, đại học số, kho học liệu mở, xanh hóa hoạt động, cá thể hóa học tập và học tập suốt đời. Theo đó, phát triển Hòa Lạc thành mô hình tiêu biểu về đô thị đại học xanh, số, thông minh, hiện đại, trên cơ sở tích hợp đồng bộ giữa không gian học thuật - nghiên cứu - đổi mới sáng tạo - thử nghiệm - sinh hoạt cộng đồng; hình thành mạng lưới số gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường - doanh nghiệp -

thị trường lao động - hệ sinh thái đổi mới sáng tạo.

Xét về tổng thể, các cơ chế, chính sách cần được thiết kế linh hoạt, cạnh tranh, minh bạch; được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; trong quá trình triển khai, cần quán triệt phương châm “*Tư duy đột phá - nguồn lực đa dạng - hành động quyết liệt - kết quả cụ thể*”, nói đi đôi với làm, làm có trọng tâm, trọng điểm, làm đến cùng, làm thực chất, làm hiệu quả, làm việc nào dứt việc đó. Mỗi chính sách phải gắn với mục tiêu rõ ràng, lộ trình cụ thể, sản phẩm đầu ra lượng hóa được, tránh hình thức, dàn trải. Đồng thời, chủ động tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, xử lý dứt điểm các vướng mắc kéo dài; kịp thời tổng kết, đánh giá, nhân rộng các mô hình hiệu quả. Mục tiêu là kiến tạo một không gian phát triển với “*hành lang pháp lý mở, phù hợp, hiệu quả, quản lý được rủi ro, xử lý được khủng hoảng và khuyến khích tài năng đổi mới sáng tạo không ngừng nghỉ*”; khơi thông mọi nguồn lực, thúc đẩy sự phát triển đột phá của ĐHQGHN trong thực hiện sứ mệnh quốc gia: “*Tiên phong, gương mẫu, đi đầu, dẫn dắt,*

tạo động lực, truyền cảm hứng cho hệ thống giáo dục đại học Việt Nam và hệ sinh thái tri thức, đổi mới sáng tạo quốc gia trong giai đoạn mới”.

Với truyền thống 120 năm phát triển và trưởng thành, trên nền tảng truyền thống vững chắc đã được xây dựng và khát vọng đổi mới, tiên phong, ĐHQGHN có đầy đủ điều kiện để bút phá mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới, trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu, dẫn dắt phát triển kinh tế giáo dục đào tạo và đổi mới sáng tạo hàng đầu của quốc gia, khu vực, vươn tầm thế giới, xứng đáng là nơi “**Khơi nguồn cảm hứng - Hội tụ tinh hoa - Kiến tạo tri thức - Thúc đẩy đổi mới - Kinh tế sáng tạo - Lan tỏa lợi ích - Định hình tương lai - Phụng sự Tổ quốc - Phục vụ Nhân dân**”, góp phần tạo động lực quan trọng thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững, đưa đất nước sánh vai với các cường quốc năm châu, Nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, như Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu hằng mong muốn.